TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN THANH XUÂN	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
THÀNH PHỐ HÀ NỘI	*Thanh Xuân, ngày 23 tháng 12 năm 2020*
Số: **752**/2020/QĐST-HNGĐ	

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82 và Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 715/2020/TLST-HNGĐ ngày 10/12/2020 giữa:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Nguyễn Mai H - sinh năm 1981

- Ông Đào Khắc T - sinh năm 1979

Cùng ĐKHKTT và trú tại: P202-D8A phường K, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không Tngày 15 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Mai H và ông Đào Khắc T.

- *Về con chung:* Bà H, ông T có 02 con chung là Đào Văn K (nam), sinh ngày 17/9/2005 và Đào Kim Bảo N (nữ), sinh ngày 16/4/2015.

Giao cháu N cho Bà H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu K cho ông Ttrực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau cho đến khi có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung của Bà H, ông Thành.

- *Về tài sản chung:* Bà H, ông T cùng xác nhận không có tài sản chung; không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- *Về các vấn đề khác:* Bà H, ông T không có yêu cầu gì khác, nên không xét.

2. Về lệ phí: Bà H, ông T mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền ông, bà đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000910 ngày 10/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghi theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- UBND phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, Hà Nội *(CNKH số 49 ngày 03/6/2005).*
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Phúc